

SỐ QUẢN LÝ	SỐ: 3636
ĐẾN	Ngày 25/6/2015
SỐ	49 /KH-UBND

Tuyên Quang, ngày 22 tháng 6 năm 2015

KẾ HOẠCH

Thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) và Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước

Căn cứ Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

Căn cứ Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ về việc ban hành Chương trình hành động thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước;

Căn cứ Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 18/9/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước,

Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch thực hiện xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước trên địa bàn tỉnh, như sau:

I. MỤC TIÊU

1. Mục tiêu chung:

Xây dựng, phát triển văn hóa Tuyên Quang tiên tiến, đậm đà bản sắc dân tộc, để văn hóa thực sự trở thành nền tảng tinh thần xã hội, sức mạnh nội sinh quan trọng, động lực phát triển của tỉnh. Xây dựng con người Tuyên Quang phát triển toàn diện, hướng đến chân - thiện - mỹ, kế thừa và phát huy truyền thống quê hương cách mạng "Thủ đô khu giải phóng", "Thủ đô kháng chiến". Gắn kết chặt chẽ giữa xây dựng, phát triển văn hóa với xây dựng hệ thống chính trị phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng, an ninh, phấn đấu đến năm 2020 Tuyên Quang trở thành tỉnh phát triển khá trong khu vực miền núi phía Bắc.

2. Mục tiêu cụ thể:

a) Đến năm 2020:

- Từng bước đưa vào cuộc sống các chuẩn mực giá trị văn hóa và con người Việt Nam; củng cố ý thức tuân thủ pháp luật, đề cao đạo đức, lương tâm, trách nhiệm của mỗi người với bản thân, gia đình, cộng đồng, xã hội và đất nước; ngăn chặn sự xuống cấp về đạo đức. Xây dựng môi trường văn hóa phù hợp với điều kiện phát triển của tỉnh, của đất nước và hội nhập quốc tế;

- Đào tạo, bồi dưỡng nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức cả về bản lĩnh chính trị, phẩm chất đạo đức, năng lực lãnh đạo, chỉ đạo, điều hành, quản lý nhà nước;

- Số hộ gia đình đạt danh hiệu gia đình văn hóa: 90%; số thôn, xóm, bản, tổ dân phố đạt danh hiệu văn hóa: 80%; số cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp đạt chuẩn văn hóa: 90%; số xã đạt chuẩn tiêu chí văn hóa nông thôn mới: 30%; phường, thị trấn đạt chuẩn văn minh đô thị: 30%;

- Quan tâm đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở, phấn đấu 35% số xã, phường, thị trấn có Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã đạt chuẩn; cơ bản 100% số thôn, bản, tổ dân phố hoặc liên thôn, bản, liên tổ dân phố có nhà văn hóa;

- Bảo tồn 05 làng văn hóa dân tộc; lập 10 hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia; có trên 80% di tích lịch sử - văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh được xếp hạng. Hoàn thiện công tác điều tra, sưu tầm, xây dựng “Ngân hàng dữ liệu” về văn hóa vật thể và văn hóa phi vật thể tiêu biểu;

- Duy trì và phát triển phong trào thể dục thể thao quần chúng; nâng cao chất lượng thể thao thành tích cao, phấn đấu có 30% số người tập thể dục thể thao thường xuyên; 25% số hộ gia đình thể thao; 100% số trường đảm bảo chương trình giảng dạy thể dục, thể thao nội khóa; 85% số trường tổ chức hoạt động thể dục, thể thao ngoại khóa;

- Nâng cao chất lượng nội dung, chương trình phát sóng Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh, 07 đài truyền thanh huyện và 100% trạm truyền thanh cơ sở; tăng thời lượng chương trình phát thanh tự sản xuất của Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh từ 8 giờ/ngày lên 12 giờ/ngày;

- Phấn đấu đảm bảo 98% số hộ dân có thiết bị thu xem truyền hình. Chuyển đổi 10 trạm truyền thanh hữu tuyến (có dây) sang truyền thanh vô tuyến (FM), đảm bảo 100% trạm truyền thanh cơ sở sử dụng phương thức truyền dẫn tín hiệu vô tuyến (FM).

b) Đến năm 2030:

- Phổ biến các chuẩn mực giá trị văn hóa và con người Việt Nam; đẩy lùi sự xuống cấp về đạo đức xã hội. Phát triển đồng bộ thị trường văn hóa và các ngành công nghiệp văn hóa;

- Đầu tư xây dựng hoàn chỉnh hệ thống thiết chế văn hóa, thể thao từ tinh đến cơ sở; từng bước hiện đại hóa công sở và ứng dụng công nghệ thông tin phục vụ hoạt động của ngành văn hóa, thể thao và du lịch góp phần xây dựng môi trường văn hóa phù hợp với điều kiện phát triển của đất nước và hội nhập quốc tế;

- Nâng cao đời sống văn hóa vật chất, tinh thần của nhân dân, nhất là ở vùng sâu, vùng xa, vùng đồng bào dân tộc thiểu số còn nhiều khó khăn. Chuyển mạnh các hoạt động văn hóa - thông tin về cơ sở.

II. NHIỆM VỤ VÀ GIẢI PHÁP CHỦ YẾU

1. Xây dựng con người Tuyên Quang phát triển toàn diện:

- Tăng cường công tác tuyên truyền, giáo dục chủ nghĩa Mác - Lê nin, tư tưởng Hồ Chí Minh, quan điểm, chủ trương, đường lối của Đảng, chính sách, pháp luật của Nhà nước cho cán bộ, đảng viên và nhân dân. Làm tốt công tác giáo dục truyền thống lịch sử, văn hóa của quê hương cách mạng "Thủ đô khu giải phóng", "Thủ đô kháng chiến"; chú trọng giáo dục bồi dưỡng tinh thần yêu nước, lòng tự hào dân tộc, đạo đức, ý thức tuân thủ pháp luật, trách nhiệm với gia đình, cộng đồng, lối sống và nhân cách cho thế hệ trẻ. Tổ chức các sự kiện chính trị, hoạt động văn hóa nhằm khơi dậy niềm tự hào và phát huy truyền thống đoàn kết, truyền thống cách mạng của nhân dân các dân tộc trong tỉnh.

- Tiếp tục đẩy mạnh việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh gắn với thực hiện Nghị quyết Trung ương 4 (khóa XI) Một số vấn đề cấp bách về xây dựng Đảng hiện nay; đưa việc học tập và làm theo tấm gương đạo đức Hồ Chí Minh trở thành sinh hoạt thường xuyên của tổ chức đảng, chính quyền, tổ chức chính trị - xã hội, các cơ quan, đơn vị trong tỉnh.

- Triển khai có hiệu quả Chương trình hành động của Chính phủ, của tỉnh về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo nhằm nâng cao trí lực, bồi dưỡng tri thức cho nhân dân, tạo nền tảng quan trọng để phát triển nguồn nhân lực, đáp ứng yêu cầu phát triển nhanh và bền vững của tỉnh trong thời kỳ mới. Quan tâm công tác đào tạo, bồi dưỡng nâng cao trình độ lý luận chính trị, trình độ chuyên môn nghiệp vụ cho cán bộ, công chức, viên chức, nhất là cán bộ trẻ có năng lực, cán bộ người dân tộc thiểu số.

- Nâng cao thể lực, tầm vóc con người Tuyên Quang theo Đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Việt Nam giai đoạn 2011 - 2030; gắn giáo dục thể chất với giáo dục tri thức, đạo đức, kỹ năng sống, đáp ứng yêu cầu xây dựng và bảo vệ Tổ quốc. Tiếp tục thực hiện có hiệu quả cuộc vận động "Toàn dân rèn luyện thân thể theo gương Bác Hồ vĩ đại".

- Tổ chức phát động các phong trào thi đua yêu nước trong cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên và nhân dân trong tỉnh. Chú trọng việc phát hiện, biểu dương, khen thưởng và nhân rộng nhân tố mới, điển hình tiên tiến, tạo sự lan tỏa trong cơ quan, đơn vị, địa phương.

- Đấu tranh phê phán đẩy lùi cái xấu, cái ác, thấp hèn, lạc hậu; chống lại các quan điểm, hành vi tiêu cực làm ảnh hưởng xấu đến xây dựng nền văn hóa, con người Tuyên Quang. Thực hiện tốt Chỉ thị số 46-CT/TW ngày 27/7/2010 của Ban

Bí thư Trung ương Đảng (khóa X) về chống sự xâm nhập của các sản phẩm văn hóa độc hại gây hủy hoại đạo đức xã hội.

2. Đẩy mạnh phát triển các ngành công nghiệp văn hóa:

- Phát triển các ngành công nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh nhằm khai thác và phát huy những tiềm năng, thế mạnh của văn hóa dân tộc, huy động mọi nguồn lực xã hội đầu tư cho văn hóa.

- Quan tâm đầu tư cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật và công nghệ tiên tiến để nâng cao chất lượng sản phẩm văn hóa. Thu hút, tạo điều kiện thuận lợi hình thành, phát triển các doanh nghiệp đầu tư công nghệ cao trong lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch như trung tâm chiếu phim, khu liên hợp thể thao, sân golf, khu vui chơi giải trí, sân khấu biểu diễn, tổ chức các sự kiện, xây dựng các tour, tuyến du lịch...

- Nâng cao ý thức thực thi các quy định của pháp luật về quyền tác giả và các quyền liên quan trong hoạt động văn hóa, văn học, nghệ thuật, nghiên cứu, phát thanh truyền hình, thông tin truyền thông trên địa bàn tỉnh. Củng cố, tăng cường hiệu quả hoạt động của các cơ quan quản lý, cơ quan thực thi quyền tác giả và quyền liên quan.

3. Chủ động hội nhập quốc tế về văn hóa, tiếp thu tinh hoa văn hóa nhân loại:

- Mở rộng hợp tác văn hóa với các địa phương của các nước có quan hệ với tỉnh như Lào, Hàn Quốc, Trung Quốc, Nga và các nước khác; đẩy mạnh hợp tác với các địa phương của một số quốc gia có tiềm năng trong đầu tư thương mại, du lịch như Nhật Bản, một số nước Châu Âu, ASEAN, Châu Mỹ. Thực hiện đa dạng các hình thức văn hóa đối ngoại, đưa các quan hệ quốc tế về văn hóa đi vào chiều sâu, đạt hiệu quả thiết thực; tiếp nhận có chọn lọc tinh hoa văn hóa thế giới, làm phong phú thêm văn hóa dân tộc.

- Triển khai thực hiện có hiệu quả Quyết định số 299/QĐ-UBND ngày 16/7/2014 của Ủy ban nhân dân tỉnh ban hành Kế hoạch "Chiến lược ngoại giao văn hóa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang giai đoạn 2014 - 2020". Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược văn hóa đối ngoại của Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030. Tiếp tục thực hiện Quy hoạch tổng thể phát triển du lịch tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020, định hướng đến năm 2030; Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030.

- Phát huy tài năng, tâm huyết của trí thức, văn nghệ sĩ người Tuyên Quang, người Tuyên Quang ở nước ngoài trong việc tham gia phát triển văn hóa của tỉnh. Đẩy mạnh quan hệ với các cơ quan đại diện Việt Nam ở nước ngoài để làm cầu nối quảng bá hình ảnh đất nước, văn hóa, con người Tuyên Quang với bạn bè quốc tế và thu hút đầu tư, phát triển du lịch.

4. Tăng cường xây dựng văn hóa trong chính trị và kinh tế:

- Xây dựng hệ thống chính trị trong sạch, vững mạnh, hiệu quả; chú trọng xây dựng văn hóa trong các cơ quan nhà nước, trọng tâm là xây dựng đội ngũ cán

bộ, công chức, viên chức có phẩm chất đạo đức, tận tụy, hết lòng phụng sự Tổ quốc, phục vụ nhân dân, gắn bó máu thịt với nhân dân; có ý thức chấp hành pháp luật, dân chủ đi đôi với kỷ luật, kỷ cương; tự do cá nhân gắn với trách nhiệm xã hội và nghĩa vụ công dân. Ngăn chặn, đẩy lùi tình trạng suy thoái về tư tưởng chính trị, đạo đức, lối sống trong một bộ phận cán bộ, công chức, viên chức.

- Người đứng đầu các cơ quan, đơn vị phải gương mẫu đi đầu, tích cực, chủ động trong thực hiện nhiệm vụ phát triển sự nghiệp văn hóa; đổi mới và nâng cao chất lượng hoạt động giáo dục tư tưởng và đạo đức nghề nghiệp cho đội ngũ cán bộ, công chức, viên chức nhằm nâng cao năng lực và hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo của cấp ủy, chính quyền đối với lĩnh vực văn hóa và trong thực hiện các nhiệm vụ chính trị của địa phương, đơn vị.

- Quan tâm xây dựng, phát triển văn hóa trong kinh tế. Xây dựng văn hóa doanh nhân, văn hóa doanh nghiệp; khuyến khích các doanh nghiệp trong tỉnh xây dựng chuẩn mực đạo đức và văn hóa trong kinh doanh; tôn vinh các doanh nghiệp, doanh nhân kinh doanh có văn hóa, cạnh tranh lành mạnh và tham gia xây dựng, phát triển văn hóa. Tạo điều kiện và khuyến khích các doanh nghiệp, doanh nhân trên địa bàn tỉnh xây dựng và phát triển các sản phẩm có uy tín mang thương hiệu Tuyên Quang trên thị trường trong nước và quốc tế. Gắn các hoạt động văn hóa với phát triển kinh tế - xã hội, bảo đảm quốc phòng, an ninh với chương trình xây dựng nông thôn mới.

5. Nâng cao chất lượng, hiệu quả hoạt động văn hóa:

- Tập trung đổi mới, nâng cao hiệu lực, hiệu quả quản lý nhà nước về văn hóa trong tình hình mới. Chú trọng nâng cao hiệu quả lãnh đạo, chỉ đạo thực hiện nhiệm vụ phát triển văn hóa nông thôn, văn hóa trong các cơ quan, đơn vị.

- Xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh trong các cơ quan, đơn vị, doanh nghiệp, các tổ chức xã hội. Gắn kết xây dựng môi trường văn hóa với bảo vệ môi trường sinh thái.

- Tăng cường quản lý, bảo tồn, tôn tạo, phục hồi, phát huy giá trị các di tích lịch sử - văn hóa, di sản văn hóa phi vật thể và truyền thống văn hóa tốt đẹp của nhân dân các dân tộc trên địa bàn tỉnh phục vụ nhiệm vụ giáo dục truyền thống và phát triển kinh tế du lịch. Tập trung đầu tư, hỗ trợ công tác sưu tầm, bảo tồn các làng nghề thủ công truyền thống; các làng văn hóa dân tộc gắn với phát triển du lịch. Lập hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia; xây dựng hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể Then (dân tộc Tày) đề nghị UNESCO đưa vào Danh sách di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại.

- Tiếp tục thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 20-CTr/TU ngày 28/10/2008 thực hiện Nghị quyết số 23-NQ/TW ngày 16/6/2008 của Bộ Chính trị (khóa X) về tiếp tục xây dựng và phát triển văn học - nghệ thuật trong thời kỳ mới. Nâng cao chất lượng hoạt động của Hội Văn học - Nghệ thuật tỉnh, trọng tâm là nâng cao chất lượng hoạt động của các chuyên ngành nhằm phát huy, khai thác năng lực và tiềm năng sáng tạo của đội ngũ văn nghệ sỹ để có

nhiều tác phẩm có giá trị về tư tưởng và nghệ thuật đáp ứng yêu cầu của sự nghiệp xây dựng, phát triển kinh tế - xã hội, đảm bảo quốc phòng an ninh và mong đợi của nhân dân. Chú trọng công tác phát triển hội viên, nhất là phát hiện, bồi dưỡng, kết nạp hội viên người dân tộc thiểu số, tài năng trẻ, từng bước hình thành đội ngũ văn nghệ sỹ đủ khả năng kế thừa, phát triển sự nghiệp văn học, nghệ thuật của tỉnh trong thời kỳ mới.

- Đa dạng hóa các phương thức hoạt động, sử dụng hiệu quả hệ thống thiết chế văn hóa từ tỉnh đến cơ sở, như hệ thống nhà văn hóa; thư viện, tủ sách, kết nối các hoạt động thư viện tỉnh với thư viện huyện và tủ sách cơ sở, tủ sách các cơ quan, trường học, lực lượng vũ trang; xây dựng hệ thống thư viện điện tử. Nâng cao công tác quản lý các hoạt động điện ảnh, đặc biệt đối với phim truyền hình và trên mạng Internet. Hoàn thiện và hiện đại hóa cơ sở vật chất, trang thiết bị kỹ thuật chiếu phim đạt chuẩn theo quy định. Chú trọng nâng cao chất lượng hoạt động Đoàn Nghệ thuật dân tộc tỉnh, Thư viện tỉnh, Bảo tàng tỉnh, các Trung tâm Văn hóa, Thể thao từ tỉnh đến cơ sở.

- Thực hiện Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn 2030; Đề án tuyên truyền, giáo dục lối sống, đạo đức trong gia đình giai đoạn 2010-2020; xây dựng và thực hiện hiệu quả mô hình phòng chống bạo lực gia đình. Nâng cao nhận thức về vai trò, vị trí, trách nhiệm của gia đình và cộng đồng trong việc thực hiện chủ trương, đường lối, chính sách, pháp luật về hôn nhân và gia đình, bình đẳng giới, phòng, chống bạo lực gia đình, ngăn chặn các tệ nạn xã hội xâm nhập vào gia đình. Kế thừa, phát huy các giá trị truyền thống tốt đẹp của gia đình Việt Nam; tiếp thu có chọn lọc các giá trị tiên tiến của gia đình trong xã hội phát triển; thực hiện đầy đủ quyền và trách nhiệm của các thành viên trong gia đình, đặc biệt là đối với trẻ em, người cao tuổi, phụ nữ có thai, nuôi con nhỏ...

- Đẩy mạnh thực hiện và nâng cao chất lượng phong trào "Toàn dân đoàn kết xây dựng đời sống văn hóa", gắn với chương trình xây dựng nông thôn mới. Mở rộng hoạt động, đưa phong trào đi vào chiều sâu, có kết quả thiết thực, trở thành phong trào của toàn dân. Thực hiện tốt quy chế dân chủ ở cơ sở, nếp sống văn minh, bảo vệ môi trường, nhất là trong việc cưới, việc tang, lễ hội; ngăn chặn, đẩy lùi các tệ nạn xã hội. Đẩy mạnh các hoạt động "đền ơn đáp nghĩa", "uống nước nhớ nguồn", từ thiện, nhân đạo.

- Quản lý và phát huy các giá trị, nhân tố tích cực trong hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng trên địa bàn tỉnh; tuyên truyền nâng cao nhận thức của nhân dân trong việc thực hiện đúng quy định của Đảng và Nhà nước về các vấn đề dân tộc, tôn giáo, tín ngưỡng. Phát huy các giá trị, nhân tố tích cực trong hoạt động tôn giáo, tín ngưỡng, khuyến khích các hoạt động tôn giáo gắn bó với dân tộc, hướng thiện, nhân đạo, nhân văn, tiến bộ, "tốt đời, đẹp đạo".

- Tăng cường công tác quản lý các loại hình thông tin trên mạng Internet để định hướng tư tưởng và thẩm mỹ cho nhân dân, nhất là cho thanh niên, thiếu niên. Đổi mới nội dung, phương thức hoạt động và cơ chế đầu tư theo hướng ưu tiên các cơ quan báo chí, truyền thông chủ lực.

- Chú trọng phát hiện và bồi dưỡng tài năng văn hóa - nghệ thuật. Tiếp tục xây dựng và phát triển văn học, nghệ thuật của tỉnh, phát huy tiềm năng, năng lực sáng tạo của đội ngũ văn nghệ sĩ. Quan tâm xét, đề nghị phong tặng danh hiệu nghệ sĩ Nhân dân, nghệ sĩ Ưu tú trong các lĩnh vực hoạt động nghệ thuật; nghệ nhân Nhân dân, nghệ nhân Ưu tú trong lĩnh vực di sản văn hóa phi vật thể; nghệ nhân nghề truyền thống.

- Tiếp tục thực hiện Quy định xét, tặng "Giải thưởng Tân Trào"; Quy định chế độ khen thưởng đối với tập thể, cá nhân hoạt động trong lĩnh vực văn học, nghệ thuật đoạt giải tại các cuộc liên hoan, hội diễn, hội thi, cuộc thi khu vực, toàn quốc và quốc tế; khen thưởng kịp thời văn nghệ sĩ, người có công bảo tồn, phát huy giá trị di sản văn hoá dân gian các dân tộc.

6. Huy động các nguồn lực xây dựng và phát triển văn hóa, con người Tuyên Quang:

- Đầu tư xây dựng các thiết chế văn hóa, thể thao từ tỉnh đến cơ sở. Trước mắt là đầu tư xây dựng Trung tâm Văn hóa và Triển lãm tỉnh; Khu liên hợp thể thao tỉnh; Rạp chiếu phim; Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Thể thao các huyện, thành phố. Xây dựng làng văn hóa du lịch thôn Tân Lập, xã Tân Trào, huyện Sơn Dương; làng văn hóa Giếng Tanh, xã Kim Phú, huyện Yên Sơn...

- Thực hiện có hiệu quả các đề án, quy hoạch, kế hoạch thuộc lĩnh vực văn hóa, thể thao và du lịch. Hỗ trợ nguồn vốn để xây dựng, nâng cấp, bổ sung trang thiết bị cho Trung tâm Văn hóa - Thể thao xã, Nhà văn hóa - Khu thể thao thôn, bản, tổ dân phố (hoặc liên thôn, bản, tổ dân phố). Đẩy mạnh công tác xã hội hóa các hoạt động văn hóa, thể thao và du lịch nhằm huy động mọi nguồn lực để đầu tư phát triển sự nghiệp văn hóa, xây dựng con người trong thời kỳ mới.

- Chú trọng công tác quy hoạch đào tạo, bồi dưỡng, bố trí cán bộ lãnh đạo quản lý, cán bộ chuyên môn nghiệp vụ ngành văn hóa; sử dụng, đãi ngộ, phát huy tài năng đội ngũ văn, nghệ sĩ của tỉnh; nâng cao chất lượng đội ngũ cán bộ làm công tác văn hóa ở cơ sở đáp ứng yêu cầu nhiệm vụ trong tình hình mới. Tạo nguồn giảng viên đáp ứng yêu cầu thành lập khoa đào tạo chuyên ngành về văn hóa, nghệ thuật tại trường Đại học Tân Trào.

7. Hoàn thiện thể chế và các cơ chế, chính sách:

- Quản lý văn hóa bằng pháp luật, tạo hành lang pháp lý thuận lợi cho phát triển văn hóa, phát huy tối đa tiềm năng sáng tạo của con người; xây dựng môi trường văn hóa lành mạnh làm động lực cho phát triển bền vững.

- Kiện toàn, củng cố tổ chức bộ máy của cơ quan, đơn vị làm công tác văn hóa từ tỉnh đến cơ sở theo hướng tinh gọn, hoạt động hiệu quả.

- Xây dựng các cơ chế, chính sách về phát triển văn hóa; chính sách văn hóa đặc thù đối với đồng bào dân tộc thiểu số; cơ chế hỗ trợ, tôn vinh đối với các nghệ nhân và những người am hiểu văn hóa truyền thống, có công trong việc bảo vệ, truyền dạy, phát huy giá trị các di sản văn hóa truyền thống của dân tộc; cơ chế chính sách hỗ trợ các trạm truyền thanh xã, phường, thị trấn về cơ sở vật chất, trang thiết bị để nâng cao chất lượng hoạt động thông tin, truyền thông tại

cơ sở; hỗ trợ phát triển văn hóa, thể thao vùng đồng bào dân tộc thiểu số khó khăn và bảo tồn, phát huy một số loại hình nghệ thuật dân tộc truyền thống...

- Nâng cao chất lượng rà soát, hệ thống hóa các văn bản quy phạm pháp luật để hủy bỏ các quy định chồng chéo, không khả thi, không phù hợp với pháp luật hiện hành.

8. Tăng cường công tác kiểm tra, giám sát:

- Tổ chức giám sát chặt chẽ các dự án đầu tư vào các khu vực có tiềm năng phát triển văn hóa du lịch. Chú trọng, giữ gìn, bảo tồn các tài nguyên tự nhiên, tài nguyên nhân văn văn hóa. Đảm bảo việc phát triển các dự án kết hợp với bảo tồn cảnh quan tự nhiên, không gây ô nhiễm môi trường.

- Tăng cường công tác thanh tra, kiểm tra các hoạt động văn hóa và dịch vụ văn hóa trên địa bàn tỉnh; thường xuyên kiểm tra và xử lý nghiêm những trường hợp vi phạm theo quy định của Nhà nước, đảm bảo các hoạt động văn hóa đi đúng định hướng, phát huy những mặt tích cực, hạn chế tối đa sự tác động tiêu cực của kinh tế thị trường, xu thế toàn cầu hóa và hội nhập quốc tế.

- Tăng cường sự phối hợp giữa Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch với các sở, ngành liên quan trong việc tổ chức thực hiện các chương trình, đề án có liên quan đến lĩnh vực văn hóa, giáo dục, thông tin và truyền thông, khoa học và công nghệ... để đảm bảo lộ trình, nguồn lực thực hiện kế hoạch.

- Tăng cường vai trò của các tổ chức chính trị, tổ chức chính trị - xã hội, nhất là các hội văn học, nghệ thuật trong việc vận động, tổ chức quần chúng, giới trí thức thực hiện nhiệm vụ văn hóa, sáng tạo văn hóa, giáo dục và định hướng hưởng thụ văn hóa lành mạnh, đặc biệt là lớp trẻ.

- Chủ động đấu tranh phòng, chống các biểu hiện suy thoái về tư tưởng, đạo đức; sự xâm nhập, chống phá của các thế lực thù địch trên lĩnh vực tư tưởng văn hóa. Tăng cường công tác định hướng quản lý hoạt động báo chí, xuất bản, văn hóa, văn nghệ.

- Thường xuyên kiểm tra, giám sát đồng thời với xử lý, khen thưởng trong việc thực hiện mục tiêu, nhiệm vụ về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam.

III. TỔ CHỨC THỰC HIỆN

1. Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch:

- Là cơ quan thường trực có trách nhiệm tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh chỉ đạo, quản lý và tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp đảm bảo thực hiện hiệu quả nội dung Kế hoạch này.

- Đẩy mạnh tuyên truyền, vận động cán bộ, công chức, viên chức, đảng viên, đoàn viên, hội viên và các tầng lớp nhân dân tham gia thực hiện bảo đảm thiết thực, hiệu quả cao.

- Chủ trì, phối hợp với các sở, ngành, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh xây dựng cơ chế, chính sách về phát triển sự nghiệp văn hóa trên địa bàn tỉnh.

- Thường xuyên theo dõi, kiểm tra, đánh giá việc thực hiện và kịp thời điều chỉnh các nhiệm vụ, giải pháp cụ thể, phù hợp với yêu cầu thực tế, bảo đảm thực hiện có hiệu quả Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 18/9/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI) về xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước.

2. Sở Giáo dục và Đào tạo:

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan triển khai có hiệu quả Chương trình hành động của Chính phủ, của tỉnh về đổi mới căn bản, toàn diện giáo dục và đào tạo; tập trung định hướng nghề nghiệp, giáo dục kỹ năng sống, đặc biệt cho thế hệ trẻ; phối hợp giữa giáo dục văn hóa trong và ngoài nhà trường.

3. Sở Ngoại vụ:

Chủ trì, phối hợp với Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch triển khai Chiến lược phát triển văn hóa đối ngoại, theo dõi thúc đẩy các quan hệ quốc tế của tỉnh trong lĩnh vực văn hóa.

4. Sở Khoa học và Công nghệ:

Tập trung quản lý, tạo điều kiện phát huy vai trò khoa học, công nghệ, đặc biệt là công nghệ số trong xây dựng và phát triển văn hóa, con người Tuyên Quang.

5. Sở Thông tin và Truyền thông; Đài Phát thanh và Truyền hình tỉnh; Báo Tuyên Quang; Hội Văn học Nghệ thuật tỉnh:

- Tập trung nâng cao tính chuyên nghiệp trong hoạt động báo chí, xuất bản; đổi mới chất lượng chính trị và chất lượng chuyên môn của các sản phẩm báo chí trên địa bàn tỉnh.

- Đẩy mạnh tuyên truyền các nhiệm vụ, giải pháp xây dựng và phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước được xác định trong Chương trình hành động số 37-CTr/TU ngày 18/9/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh (khóa XV) trên các phương tiện thông tin đại chúng.

6. Sở Tài chính:

- Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn vốn tăng mức đầu tư cho sự nghiệp văn hóa, thể thao và du lịch phù hợp với tăng trưởng kinh tế của tỉnh.

- Hằng năm, tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh bố trí nguồn ngân sách đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp hệ thống thiết chế văn hóa theo quy chuẩn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, gắn với tiêu chí xây dựng nông thôn mới.

7. Sở Kế hoạch và Đầu tư:

Chủ trì, phối hợp với các ngành liên quan tham mưu với Ủy ban nhân dân tỉnh phê duyệt dự án đầu tư xây dựng thiết chế văn hóa, thể thao và du lịch trên địa bàn tỉnh; đầu tư cơ sở vật chất và ngân sách để tổ chức thực hiện các nhiệm vụ, giải pháp thực hiện kế hoạch.

8. Các sở, ban, ngành; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố:

Căn cứ chức năng, nhiệm vụ có trách nhiệm xây dựng kế hoạch cụ thể và tổ chức triển khai thực hiện có hiệu quả Kế hoạch này. Định kỳ ngày 15 tháng 11 hằng năm báo cáo kết quả thực hiện với Ủy ban nhân dân tỉnh (qua Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch)./.

Nơi nhận: **B**

- Văn phòng Chính phủ;
- Bộ VH, TT & DL;
- Thường trực Tỉnh ủy;
- Thường trực HĐND tỉnh;
- Chủ tịch, các Phó CT UBND tỉnh;
- Các sở, ban, ngành, đoàn thể tỉnh;
- UBND các huyện, thành phố;
- Chánh VP, các Phó CVP UBND tỉnh;
- Lưu VT, VX (Th).

(Báo cáo)

TM. ỦY BAN NHÂN DÂN TỈNH
KT. CHỦ TỊCH
PHÓ CHỦ TỊCH



Nguyễn Hải Anh

DANH MỤC MỘT SỐ NHIỆM VỤ CHỦ YẾU

Thực hiện Nghị quyết số 33-NQ/TW ngày 09/6/2014 Hội nghị lần thứ chín Ban Chấp hành Trung ương Đảng (khóa XI);
Nghị quyết số 102/NQ-CP ngày 31/12/2014 của Chính phủ; Chương trình hành động số 37-CTr/TU
ngày 18/9/2014 của Ban Chấp hành Đảng bộ tỉnh Tuyên Quang (khóa XV) về xây dựng và
phát triển văn hóa, con người Việt Nam đáp ứng yêu cầu phát triển bền vững đất nước

STT	Nội dung công việc	Cơ quan tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Cơ quan quyết định	Thời gian hoàn thành
1	Lập Quy hoạch quảng cáo ngoài trời trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang đến năm 2020, định hướng 2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các ngành liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Năm 2015
2	Xây dựng cơ chế chính sách hỗ trợ các trạm truyền thanh xã, phường, thị trấn về cơ sở vật chất, trang thiết bị để nâng cao chất lượng hoạt động thông tin, truyền thông tại cơ sở	Sở Thông tin và Truyền thông	Sở Tài chính, Sở Tư pháp; UBND các huyện, thành phố	Ủy ban nhân dân tỉnh	Năm 2015
3	Lập Quy hoạch tổng thể bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào, tỉnh Tuyên Quang gắn với phát triển du lịch đến năm 2025	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Xây dựng, Sở Tài chính, Sở Kế hoạch Đầu tư và các cơ quan liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Năm 2015
4	Phối hợp với Học Viện Âm nhạc Quốc gia và các tỉnh có di sản Then triển khai xây dựng hồ sơ đề xuất Tổ chức Văn hóa, Khoa học và Giáo dục của Liên Hiệp Quốc (UNESCO) công nhận "Then Tày - Nùng - Thái Việt Nam" là di sản văn hóa phi vật thể đại diện của nhân loại	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính, UBND các huyện, thành phố	Ủy ban nhân dân tỉnh	Năm 2015
5	Hoàn thành dự án phục hồi, bảo tồn, tôn tạo khu di tích lịch sử quốc gia cách mạng Lào, thôn Làng Ngòi và thôn Đá Bàn, xã Mỹ Bằng, huyện Yên Sơn, tỉnh Tuyên Quang	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban nhân dân tỉnh	Năm 2015
6	Lập dự án đầu tư xây dựng sân vận động, nhà thi đấu đa năng trong khu Liên hợp thể thao; giải phóng mặt bằng xây dựng đường vào Khu Liên hợp thể thao	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch;	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban nhân dân tỉnh	Năm 2015

STT	Nội dung công việc	Cơ quan tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Cơ quan quyết định	Thời gian hoàn thành
7	Sửa đổi, bổ sung Quyết định số 23/2007/QĐ-UBND ngày 06/8/2007 của UBND tỉnh ban hành Quy chế hoạt động NVH xã, phường, thị trấn; NVH thôn, bản, tổ dân phố trên địa bàn tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tư pháp, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Ủy ban nhân dân tỉnh	Năm 2015
8	Tổ chức Lễ Kỷ niệm 70 năm Quốc dân Đại hội Tân Trào, Cách mạng Tháng Tám và Quốc khánh 2-9; Lễ hội Thành Tuyên năm 2015; Liên hoan Hát Then và Đàn tính toàn quốc lần thứ V năm 2015	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành trong tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Ủy ban nhân dân tỉnh	Năm 2015
9	Lập hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể Lễ hội Thành Tuyên và hát Sinh Ca của dân tộc Cao Lan đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào danh mục di sản văn hóa phi vật thể quốc gia	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính, Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang	Ủy ban nhân dân tỉnh	Năm 2015
10	Xây dựng đề án tổng thể phát triển thể lực, tầm vóc người Tuyên Quang đến năm 2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Ủy ban nhân dân thành phố Tuyên Quang	Ủy ban nhân dân tỉnh	Năm 2015
11	Đầu tư xây dựng Trung tâm Văn hóa và Triển lãm tỉnh Tuyên Quang	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Năm 2016
12	Xuất bản tuyển tập các tác phẩm văn học nghệ thuật chất lượng cao về Tuyên Quang	Hội Văn học Nghệ thuật	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban nhân dân tỉnh	Năm 2016
13	Đăng cai tổ chức Ngày hội văn hóa dân tộc Dao	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các sở, ban, ngành trong tỉnh; UBND các huyện, thành phố	Ủy ban nhân dân tỉnh	Năm 2016
14	Xây dựng hồ sơ công viên địa chất quốc gia huyện Na Hang - Lâm Bình, tỉnh Tuyên Quang	Sở Tài nguyên và Môi trường	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch, UBND các huyện, thành phố	Ủy ban nhân dân tỉnh	2015 - 2016

STT	Nội dung công việc	Cơ quan tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Cơ quan quyết định	Thời gian hoàn thành
15	Thành lập khoa đào tạo chuyên ngành về văn hóa, nghệ thuật tại Trường Đại học Tân Trào	Trường Đại học Tân Trào	Sở Giáo dục và Đào tạo; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các ngành liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	2015 - 2016
16	Đầu tư hệ thống thiết bị sản xuất chương trình phát thanh, truyền hình. Tăng thời lượng kênh TTVI (kênh Thời sự - Chính trị) từ 18 giờ lên 24 giờ. Cải tạo, nâng cấp Studio phát thanh thành Studio truyền hình	Đài Phát thanh và Truyền hình	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng và các sở, ngành liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	2016 - 2017
17	Dự án xây dựng Thư viện huyện Lâm Bình, huyện Na Hang	Ủy ban nhân dân huyện Lâm Bình, Na Hang	Các Sở: Kế hoạch Đầu tư, Xây dựng, Văn hóa, TT & DL	Ủy ban nhân dân tỉnh	2016 - 2017
18	Đầu tư hệ thống thiết bị Studio Đài Phát thanh - Truyền hình tỉnh	Đài Phát thanh và Truyền hình	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, và các sở, ngành liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Năm 2018
19	Mở mới kênh truyền hình TTV2 (kênh Khoa giáo và tiếng Dân tộc), thời lượng phát sóng 6 giờ/ngày; Tăng thời lượng chương trình phát thanh địa phương từ 8 giờ lên 12 giờ	Đài Phát thanh và Truyền hình	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các sở, ngành liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	Năm 2020
20	Giải phóng mặt bằng xây dựng sân vận động huyện Yên Sơn, Sơn Dương, Chiêm Hóa, Na Hang, Lâm Bình; xây dựng 3 nhà tập luyện và thi đấu thể thao (kích thước 18 x 12m hoặc 24 x 18m) cấp huyện, thành phố	UBND huyện Yên Sơn, Sơn Dương, Chiêm Hóa, Na Hang, Lâm Bình	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các ngành liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	2015 -2020
21	Lập 10 hồ sơ di sản văn hóa phi vật thể đề nghị Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch đưa vào Danh mục di sản văn hóa phi vật thể Quốc gia	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính	Ủy ban nhân dân tỉnh	2015 - 2020

STT	Nội dung công việc	Cơ quan tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Cơ quan quyết định	Thời gian hoàn thành
22	Đầu tư, hỗ trợ xây dựng, bảo tồn 05 làng văn hóa truyền thống gắn với phát triển du lịch tại một số địa phương trong tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính, UBND các huyện, thành phố	Ủy ban nhân dân tỉnh	2015 - 2020
23	Hoàn thiện công tác điều tra, sưu tầm, xây dựng "Ngân hàng dữ liệu" về văn hóa vật thể và văn hóa phi vật thể tiêu biểu	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính	Ủy ban nhân dân tỉnh	2015 - 2020
24	Thực hiện Quy hoạch tổng thể bảo quản, tu bổ, phục hồi và phát huy giá trị di tích lịch sử quốc gia đặc biệt Tân Trào, tỉnh Tuyên Quang gắn với phát triển du lịch đến năm 2025	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư, Sở Xây dựng	Ủy ban nhân dân tỉnh	2015 - 2025
25	Tiếp tục đầu tư xây dựng, bảo vệ, phục hồi, tôn tạo các di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh trên địa bàn tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban nhân dân tỉnh	2015 - 2020
26	Cải tạo, sửa chữa, nâng cấp hệ thống sa bàn tại nhà trưng bày Ban Quản lý khu di tích lịch sử, văn hóa và sinh thái Tân Trào; phục hồi, sửa chữa Khu di tích lịch sử Kim Bình; khai quật và phục dựng chùa Lang Đạo, xã Tú Thịnh, huyện Sơn Dương; chùa Nhùng, xã Hòa Phú, huyện Chiêm Hóa; khai quật, tôn tạo di tích thành Nhà Bàu, xã An Khang, thành phố Tuyên Quang	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban nhân dân tỉnh	2016 - 2017
27	Xây dựng cơ chế, chính sách văn hóa đặc thù đối với đồng bào dân tộc thiểu số; cơ chế hỗ trợ, tôn vinh đối với các nghệ nhân và những người am hiểu văn hóa truyền thống, có công trong việc bảo vệ, truyền dạy, phát huy giá trị các di sản văn hóa truyền thống của dân tộc; cơ chế hỗ trợ phát triển văn hóa, thể thao vùng đồng bào dân tộc thiểu số khó khăn và bảo tồn, phát huy một số loại hình nghệ thuật dân tộc truyền thống...	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tư pháp; Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban nhân dân tỉnh	2015 - 2016

STT	Nội dung công việc	Cơ quan tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Cơ quan quyết định	Thời gian hoàn thành
28	Đầu tư thiết bị máy chiếu phim hiện đại đồng bộ (Kỹ thuật số cho các Đội chiếu bóng lưu động); Hoàn thành nội thất thiết bị phòng giới thiệu khai mạc các Đợt phim, phục vụ nhiệm vụ chính trị của tỉnh và các ngày lễ lớn của đất nước tại Trung tâm Phát hành phim và Chiếu bóng tỉnh	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư	Ủy ban nhân dân tỉnh	2015 - 2016
29	Xây dựng rạp chiếu phim tại thành phố Tuyên Quang (Quy mô rạp loại II, diện tích đất từ 1,5 ha trở lên; 800 ghế ngồi, từ 3 -> 4 phòng chiếu phim hiện đại, có khuôn viên và các dịch vụ phục vụ)	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư và các cơ quan liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	2016 - 2020
30	Xây dựng 6 rạp chiếu phim tại các huyện, thành phố	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	2020 - 2030
31	Đầu tư xây dựng Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Thể thao huyện Nà Hang, Lâm Bình, Yên Sơn, thành phố Tuyên Quang; nâng cấp Trung tâm Văn hoá, Thông tin và Thể thao huyện Sơn Dương, Chiêm Hoá, Hàm Yên	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Xây dựng và các ngành liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	2015 - 2020
32	Xây dựng 29 nhà văn hóa xã, phường, thị trấn; 670 nhà văn hóa thôn bản, tổ dân phố. Cải tạo nâng cấp 50 nhà văn hóa xã đạt chuẩn nông thôn mới. Xây dựng, cải tạo 06 nhà văn hóa trung tâm huyện	Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Sở Tài chính, Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch và các cơ quan liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	2015 - 2020
33	Xây dựng thư viện điện tử; Nối mạng Internet Thư viện tỉnh với thư viện các huyện, thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Ủy ban nhân dân tỉnh	2018 - 2020

STT	Nội dung công việc	Cơ quan tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Cơ quan quyết định	Thời gian hoàn thành
34	Tăng mức đầu tư cho sự nghiệp văn hóa, thể thao và du lịch phù hợp với tăng trưởng kinh tế của tỉnh: Hằng năm, bố trí nguồn ngân sách đầu tư xây dựng, cải tạo nâng cấp hệ thống thiết chế văn hóa theo quy chuẩn của Bộ Văn hóa, Thể thao và Du lịch, gắn với tiêu chí xây dựng nông thôn mới	Sở Tài chính	Sở Kế hoạch và Đầu tư và các ngành liên quan	Ủy ban nhân dân tỉnh	2015 - 2020
35	Hoàn thành Dự án sưu tầm, phục chế tài liệu, hiện vật; viết - thuyết minh trưng bày Bảo tàng tỉnh Xây dựng phần mềm quản lý di tích lịch sử, văn hóa và danh lam thắng cảnh; di sản văn hóa phi vật thể; tài liệu, hiện vật Bảo tàng	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Xây dựng; Sở Thông tin và Truyền thông	Ủy ban nhân dân tỉnh	Năm 2016
36	Đầu tư xây dựng khu Liên hợp thể thao theo Quy hoạch đã được phê duyệt; xây dựng nhà thi đấu thể thao đa năng, sân vận động đạt chuẩn tại các huyện, thành phố	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Sở Tài chính; Sở Kế hoạch và Đầu tư; Sở Xây dựng, Sở Tài nguyên và Môi trường; Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố	Ủy ban nhân dân tỉnh	2015 -2020
37	Phối hợp với các ngành, đơn vị ký kết chương phối hợp đẩy mạnh hoạt động văn hóa, thể thao	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Tỉnh đoàn Thanh niên, Hội Nông dân, Liên đoàn Lao động		2015 - 2020
38	Tiếp tục triển khai Chiến lược phát triển gia đình Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Chương trình hành động quốc gia về phòng, chống bạo lực gia đình đến năm 2020; Đề án phát huy giá trị tốt đẹp các mối quan hệ trong gia đình và hỗ trợ xây dựng gia đình hạnh phúc, bền vững đến năm 2020	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố		2015 - 2030
39	Tiếp tục thực hiện Chiến lược ngoại giao văn hóa trên địa bàn tỉnh Tuyên Quang, giai đoạn 2015 - 2020	Sở Ngoại vụ	Các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố		2015 - 2020

STT	Nội dung công việc	Cơ quan tham mưu thực hiện	Cơ quan phối hợp thực hiện	Cơ quan quyết định	Thời gian hoàn thành
40	Xây dựng và triển khai Kế hoạch thực hiện Chiến lược phát triển du lịch Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030; Kế hoạch thực hiện Chiến lược văn hóa đối ngoại của Việt Nam đến năm 2020, tầm nhìn đến năm 2030	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố		2015 - 2030
41	Tổ chức xét, tặng Giải thưởng Tân Trào	Sở Văn hóa, Thể thao và Du lịch	Các Sở, ngành liên quan, Ủy ban nhân dân các huyện, thành phố		Hàng năm